CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 320/QĐ/JH-HR CHIA SỂ NỘI BỘ

Long An, ngày 01 tháng 03 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

決定書

Về việc QUY ĐỊNH CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ CỦA BỘ PHẬN QIP 關於規定 QIP 部門職務說明書

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY JIA HSIN:

佳新公司總經理部

- Căn cứ theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ban hành ngày 26/11/2014; 根據 26/11/2014 頒行的 68/2014/QH13 號企業法;
- Căn cứ vào nhu cầu sản xuất của Công ty; 根據公司的生產需求;
- Căn cứ vào yêu cầu công tác và năng lực của CB-CNV; 根據幹部人員工作需求和能力;
- Căn cứ vào quyền hạn BTGĐ. 根據總經理部權限。

QUYÉT ĐỊNH:

決定:

ĐIỀU 1: Bộ phận QIP là bộ phận thuộc khối Văn phòng, chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của chủ quản Bộ phận và Ban Tổng giám đốc.

第一條: QIP 部屬於文房區的部門,直接接受部門主管和總經理部的領導。

ĐIỀU 2: Chức năng - Nhiệm vụ:

第二條: 職責和工作:

CHÚC NĂNG: 職責:

 Là bộ phận phụ trách công tác kiểm tra chất lượng thành phẩm và bán thành phẩm tại các phân xưởng tuân thủ theo các chỉ tiêu, tiêu chuẩn chất lượng được Công ty ban hành.

依公司規定的品質標準,在各現場檢查成品和半成品品質。

- BP QIP được phân chia theo sơ đồ tổ chức, bao gồm: QIP 部門依組織圖劃分,包括:
 - BU1 QIP: phụ trách công tác kiểm tra chất lượng cho nhãn hàng adidas
 BU1- QIP: 負責 adidas 品質工作。
 - BU2 QIP: phụ trách công tác kiểm tra chất lượng cho các nhãn hàng còn lại
 BU2-QIP: 負責其他品牌品質工作。

NHIỆM VỤ:

職責:

- Theo dõi và hỗ trợ CBQL phân xưởng xử lý các vấn đề liên quan đến chất lượng. 追蹤,及協助部門現場的幹部管理處理關於品質的問題。



- Kiểm tra giám sát chất lượng, lưu trình các công đoạn tại phân xưởng. Phối hợp cùng các bộ phận của phân xưởng để xử lí các vấn đề phát sinh. 在現場檢查、監督品質、各工段流程。與各部門現場處理品質問題。
- Kiểm tra hàng thành phẩm. 成品檢查。

84789TONG GIÁM ĐỐC

- Yêu cầu các PX kiểm tra lại nếu có đơn hàng không đạt theo yêu cầu chất lượng. 依品質要求,若未達標準,要求現場重檢。
- Lập báo cáo cho tất cả các khách hàng & những bộ phận có liên quan về thông tin sản xuất và kiểm hóa sản phẩm. 提供客戶、相關部門關於生產、品檢報告。
- Nhập báo cáo kiểm hóa trên hệ thống ERP. 在 ERP 系統輸入品檢報告。
- Kiểm tra thông tin về hồ sơ, chất lượng trong đơn hàng, chịu trách nhiệm về chất lượng của các đơn hàng. 檢查訂單上的品質和文件的資訊,負責訂單的品質。
- Xây dựng hệ thống kiểm tra chất lượng nhằm giúp chuyền sản xuất có chất lượng tốt nhất.
 設立品質檢查系統,幫助生產線達到最好的品質。
- Thực hiện các yêu cầu khác khi có chỉ đạo của cấp trên. 實行上級主管的其他要求。

ĐIỀU 3: Các nhân sự có tên ở điều 1 và các Bộ phận liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này. **第三條:** 上述第一條人員與相關各部門有責任實行此決定。

Quyết định này được phổ biến toàn Công ty và có hiệu lực kể từ ngày ký. 如 向全公司通報此決定並於簽署日期起生效。

Noi gửi:

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC 總經理部

- Như điều 3:

- Luu.

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC NHÂN SƯ

HSU CHIA YUAN

CHOU CHUN KAI